

Bản án số: 106/2020/HS -ST

Ngày: 22/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Thanh Hồng

2. Ông Lường Văn Hịa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn Nh, tên gọi khác: không; sinh năm: 1968 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 9, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị Y; Sống như vợ chồng với Lò Thị Ng, bị cáo có 02 con. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, năm 2016 đã chấp hành xong hình phạt, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 26/3/2020; sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lò Thị Ng, sinh năm 1973; Địa chỉ: Đội 9, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- Anh Sòi Ngọc D, sinh năm 1972; Địa chỉ: Bản C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/3/2020, khi Lò Văn Nh đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LANKHOA biển kiểm soát 27F5 - 1780 tới khu vực bản Hồng Léch Cuông, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Thanh Luông phối hợp với phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại tay trái của Nh 01

gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng có khối lượng 0,21 gam cùng chiếc xe mô tô nêu trên. Nh khai nhận gói Heroine trên là do trước đó Nh đã đi xe mô tô Biển kiểm soát 27F5 - 1780 từ nhà tới bản Mé, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá là 20.000 đ với mục đích để bản thân sử dụng. Chiếc xe mô tô trên là của Nh và Ng mua của Sòi Ngọc D.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến anh Sòi Ngọc D: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANKHOA biển kiểm soát 27F5 - 1780 là của bố đẻ anh D là ông Sòi Ngọc Sơn đăng ký năm 2004, năm 2006 thì ông Sơn chết, mọi người trong nhà đều thống nhất việc anh D là người toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt đối với chiếc xe. Năm 2018 anh D đã bán chiếc xe trên cho vợ chồng bị cáo Nh và chị Ng. Hiện chiếc xe trên anh D khẳng định thuộc quyền sở hữu của bị cáo Nh và chị Ng. Anh D không có ý kiến, yêu cầu, đề nghị gì, đề nghị tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

Ý kiến chị Lò Thị Ng: Chị Ng và bị cáo Nh đã mua chiếc xe trên của anh D và trả tiền xong, hiện là tài sản chung của chị và bị cáo Nh. Chị Ng không biết Nh đem xe đi mua ma túy để sử dụng, chị Ng có nguyện vọng được nhận lại phần sở hữu của mình đối với chiếc xe này.

Bản cáo trạng số: 112/CT-VKSĐB ngày 21/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn Nh với mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,05 gam, còn lại 0,16 gam thu giữ của Lò Văn Nh; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANKHOA biển kiểm soát 27F5 - 1780; Trả lại cho chị Lò Thị Ng 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANKHOA biển kiểm soát 27F5 - 1780. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/3/2020, tại khu vực bản Hồng Léch Công, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Lò Văn Nh đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam Heroine. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của Nh đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn Nh có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo có phần hơi nhẹ chưa đủ tác dụng răn đe đối với đối tượng đã từng được giáo dục cải tạo như bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt phù hợp với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 0,21 gam Heroine thu giữ của Nh, đã trích mẫu giám định 0,05 gam, còn lại 0,16 gam là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANKHOA biển kiểm soát 27F5 - 1780 là tài sản chung của bị cáo và

chị Lò Thị Ng, bị cáo đã dùng vào việc đi mua ma túy. Do đó, cần tịch thu phần sở hữu của bị cáo là 1/2 giá trị chiếc xe để sung vào ngân sách nhà nước theo qui định tại điểm a khoản 1 điều 47 bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 1/2 giá trị chiếc xe là phần sở hữu của chị Ng, chị Ng không biết việc Nh sử dụng đi mua ma túy nên cần căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị Ng.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Lò Văn Nh khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Nh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Nh 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 26/3/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Heroine thu giữ của Lò Văn Nh, đã trích giám định 0,05 gam không hoàn lại mẫu, còn lại 0,16 gam.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANKHOA biển kiểm soát 27F5 - 1780 là phần sở hữu của Lò Văn Nh.

Trả lại cho chị Lò Thị Ng 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANKHOA biển kiểm soát 27F5 - 1780.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2020)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo; NCQLNVTQ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc